UBND XÃ DIỄN CHÂU
TRƯỜNG MN DIỄN CHÂU 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 74/KHGD-MNDC1

Diễn Châu, ngày 5 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2026-2027

Căn cứ Quyết định số 3747/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2026 - 2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện hướng dẫn số 3027/SGDĐT-GDMN ngày 20/8/2026 của Sở GD&ĐT Nghệ An về việc hướng dẫn nhiệm vụ GDMN năm học 2026 - 2027 của Sở GD&ĐT Nghệ An;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và địa phương, trường mầm non Diễn Châu 1 xây dựng kế hoạch Giáo dục năm học 2026-2027 như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

Năm học 2026–2027, Trường Mầm non Diễn Châu 1 tập trung thực hiện chủ đề "Kỷ cương – Sáng tạo – Đột phá – Phát triển", bám sát nhiệm vụ giáo dục mầm non của ngành và tình hình thực tế của nhà trường, trọng tâm:

1. Ổn định tổ chức, kiện toàn hoạt động nhà trường sau sắp xếp; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp; bố trí, phân công đội ngũ phù hợp, bảo đảm hoạt động ổn định, thông suốt ngay từ đầu năm học.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non; nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ; chuẩn bị các điều kiện thực hiện những nội dung đổi mới chương trình theo hướng dẫn của ngành.

3. Tăng cường giáo dục toàn diện, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; chú trọng giáo dục kỹ năng, trải nghiệm, phát triển phẩm chất và năng lực của trẻ; quan tâm trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật và trẻ có nhu cầu hỗ trợ.

4. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập trẻ em từ 3 đến 5 tuổi , thực hiện tốt công tác điều tra, cập nhật dữ liệu, huy động trẻ trong độ tuổi đến trường và duy trì tỷ lệ chuyên cần, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

5. Bảo đảm các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất và thiết bị; thực hiện phân công phù hợp với vị trí việc làm, tăng cường bồi dưỡng chuyên môn; rà soát, khai thác hiệu quả và từng bước bổ sung cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi phục vụ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

6. Đổi mới quản lý, quản trị nhà trường; đẩy mạnh chuyển đổi số và cải cách hành chính; tăng cường kiểm tra, giám sát theo hướng trọng tâm, trọng điểm, dựa trên dữ liệu; nâng cao tính chủ động, trách nhiệm và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của từng bộ phận, cá nhân.

7. Tăng cường phối hợp nhà trường – gia đình – xã hội; phát huy vai trò của

cha mẹ trẻ, chính quyền địa phương và các lực lượng xã hội trong chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Các chỉ tiêu cơ bản

1. Quy mô trường lớp

- Thực hiện theo đúng kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục năm học 2026-2027 của UBND xã Diễn Châu phê duyệt.

Cụ thể:

- Tổng số nhóm lớp: 38 ; Trong đó 31 lớp Mẫu giáo; 7 nhóm trẻ.
- Tổng số cháu: 966 cháu.

Trong đó: Nhà trẻ: 155 cháu (125 kế hoạch); Mẫu giáo: 31 lớp, 811 cháu (Kế hoạch 1.050).

2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần;
- 100% trẻ ăn bán trú, trẻ được khám sức khỏe, cân, đo, theo dõi biểu đồ phát triển theo quy định;
- Tỷ lệ trẻ SDD thể (NC); TC <2.5%; Thừa cân, béo phì: < 0,3%; thừa cân, béo phì được can thiệp bằng các biện pháp phù hợp;
- Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành CTGDMN đạt 100%;
- Trẻ khuyết tật học hòa nhập được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 85%;
- 97% trẻ MG, 92% trẻ NT đạt mục tiêu giáo dục của Chương trình GDMN;
- Tỷ lệ trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh đạt 50%, trong đó, 5 tuổi đạt 50%;
- Tỷ lệ trẻ mẫu giáo được phát triển năng khiếu Arobic, múa nghệ thuật đạt 20 %;
- Nhà trường đạt tiêu chuẩn trường học an toàn theo Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT.

**** Công tác giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập***

- 100% trẻ khuyết tật học tại trường được khảo sát, đánh giá và lập Kế hoạch giáo dục cá nhân (IEP) phù hợp với dạng khuyết tật của trẻ.
- 100% lớp có trẻ học hòa nhập giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng giáo dục hòa nhập.
- 100% trẻ khuyết tật được hòa nhập tham gia các hoạt động giáo dục, vui chơi cùng bạn trong khả năng của mình.

3. Cơ sở vật chất

- Tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 100% (38/38 phòng);
- Bếp ăn bán trú đủ điều kiện để nấu ăn bán trú cho trẻ;
- Có đủ nước uống, nước sạch cho trẻ sinh hoạt;
- 100% nhóm lớp có nhà vệ sinh đảm bảo hợp vệ sinh, an toàn cho trẻ;
- 95% nhóm lớp đảm bảo TTB, ĐD, ĐC tối thiểu đầy đủ, đồng bộ.

4. Đội ngũ

- Đảm bảo tỷ lệ tối thiểu 2.0 giáo viên/lớp;
- 100% GV đạt chuẩn, trên chuẩn từ 80% trở lên.

5. Trường chuẩn quốc gia, phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi

- Trường giữ vững đạt chuẩn quốc gia mức độ 1;
- Giữ vững đạt chuẩn phổ cập cho trẻ 5 tuổi; Từng bước chuẩn bị các điều kiện xây dựng trường đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 3 đến 5 tuổi.

II. Nhiệm vụ, và giải pháp:

1. Ổn định tổ chức nhà trường sau sắp xếp; nâng cao hiệu quả, quản trị

1.1. Thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách về giáo dục mầm non

Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách, văn bản chỉ đạo của Trung ương, Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT và UBND xã Diễn Châu về giáo dục mầm non; bảo đảm các chế độ, chính sách đối với trẻ em, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được thực hiện đúng đối tượng, đúng quy định, kịp thời và công khai.

Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý thu, chi; các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện miễn, giảm, hỗ trợ học phí và các chính sách hỗ trợ đối với trẻ theo quy định hiện hành.

Thực hiện công khai, minh bạch các khoản thu, chi, chế độ chính sách, hoạt động bán trú và các nguồn lực của nhà trường; tăng cường tuyên truyền để phụ huynh hiểu, đồng thuận và phối hợp thực hiện.

1.2. Ổn định tổ chức, nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường sau sắp xếp

Rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng; phân công nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với vị trí việc làm, năng lực và điều kiện thực tế của đội ngũ; bảo đảm hoạt động của nhà trường thống nhất, không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ.

Xây dựng và thực hiện thống nhất các quy chế, quy định nội bộ; thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình; phát huy vai trò, trách nhiệm của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn và từng cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Tạo điều kiện để giáo viên phát huy tính chủ động, sáng tạo trong lựa chọn hình thức, phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp với đặc điểm nhóm, lớp, nhưng phải bảo đảm mục tiêu và yêu cầu của Chương trình GDMN.

Thực hiện nghiêm quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, dân chủ, trách nhiệm; tăng cường phối hợp giữa nhà trường với, Chi đoàn, Ban đại diện cha mẹ trẻ và các tổ chức liên quan.

Tiếp tục cải cách hành chính, rà soát, cắt giảm hồ sơ, sổ sách trùng lặp; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, thư điện tử, nhóm Zalo và các nền tảng số trong chỉ đạo, điều hành, trao đổi chuyên môn.

1.3. Tăng cường kiểm tra, giám sát

-Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường theo hướng trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, tập trung vào việc thực hiện chương trình, chăm sóc – nuôi dưỡng, an toàn cho trẻ, thực hiện quy chế chuyên môn và nhiệm vụ được phân công.

-100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được kiểm tra, giám sát thường xuyên hoặc đột xuất trong năm học; khoảng 25–30% giáo viên được kiểm tra theo kế hoạch về thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và nhiệm vụ được phân

công.
-Tăng cường kiểm tra đột xuất đối với các nội dung có nguy cơ phát sinh sai sót như: tổ chức hoạt động giáo dục, vệ sinh môi trường, an toàn trường lớp, chế biến và chia ăn, xuất – nhập thực phẩm, lưu mẫu thức ăn, quản lý trẻ.
-Thực hiện kiểm tra theo kế hoạch hằng tháng; thông báo kết quả, chỉ rõ ưu điểm, hạn chế và yêu cầu khắc phục; theo dõi kết quả sau kiểm tra, tránh kiểm tra hình thức.
-Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ trẻ trong giám sát hoạt động bán trú, chất lượng bữa ăn và các điều kiện bảo đảm an toàn cho trẻ.
-Kiện toàn đội ngũ cốt cán chuyên môn của nhà trường; phát huy vai trò của tổ trưởng, tổ phó trong tư vấn, hỗ trợ, giáo viên còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ; tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tập trung giải quyết những khó khăn thực tế.

- Theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ thực chất; sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh kế hoạch giáo dục và biện pháp chăm sóc, giáo dục phù hợp.
- Rà soát, khai thác, sử dụng hiệu quả đồ dùng đồ chơi, học liệu theo quy định, phối hợp phụ huynh sưu tầm , bổ sung các nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương đảm bảo an toàn cho trẻ hoạt động trải nghiệm.

2. Thực hiện chương trình GDMN *(Phụ lục 1)*

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Tập trung rà soát, xây dựng phương hướng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 phù hợp điều kiện thực tế địa phương, có tầm chiến lược đến năm 2035; đưa mục tiêu, nhiệm vụ phát triển GDMN vào nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương giai đoạn 2025-2030;

- Xây dựng các loại kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng tích hợp, cụ thể, phù hợp, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của Chương trình GDMN; thực hiện phê duyệt kế hoạch nghiêm túc, đúng quy định *(Khoản 1, Điều 8, Nghị định số 24/2021/NĐ-CP)*. Rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời, công khai kế hoạch giáo dục để giáo viên, cha mẹ trẻ, cộng đồng được biết, phối hợp giám sát thực hiện.

2.2. Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

- Thực hiện nghiêm túc khung thời gian năm học, tổ chức chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ hiệu quả, không cắt xén nội dung chương trình GDMN;

- Xây dựng kế hoạch CSGD trẻ phù hợp với tình hình địa phương, nhà trường, nhóm lớp, và đặc điểm của trẻ, phương pháp giáo dục theo quan điểm "giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm";

- Chú trọng giáo dục tình cảm, kỹ năng xã hội; tăng cường tổ chức các hoạt động cho trẻ trải nghiệm với môi trường thiên nhiên; đảm bảo phù hợp, hiệu quả, an toàn.

2.3. Thực hiện Chương trình cho trẻ MG làm quen với tiếng Anh, Aerobic, múa nghệ thuật (Phụ lục 4,5)

- Tuyên truyền phụ huynh đăng ký cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh, và giáo dục giáo dục phát triển năng khiếu (Aerobic) phù hợp trong Chương trình GDMN;

- Tổ chức thực hiện việc lựa chọn, sử dụng chương trình, tài liệu, đội ngũ giáo viên đã được Bộ/Sở GD&ĐT thẩm định, phê duyệt; khai thác hiệu quả tài liệu, học liệu công nghệ số; phối hợp các đơn vị liên kết thực hiện đúng quy trình; đảm bảo các điều kiện để thực hiện chương trình; xây dựng kế hoạch, cam kết chuẩn đầu ra, bố trí phòng học, lịch hoạt động khoa học, phù hợp;

- Lựa chọn nội dung chương trình tăng cường không quá tải đối với trẻ, tổ chức các chương trình linh hoạt vào các thời điểm khác nhau trong ngày, không làm thay đổi khung thời gian năm học, đảm bảo phù hợp với điều kiện của nhà trường, có sự đồng thuận của phụ huynh và phải đạt được mục tiêu của Chương trình GDMN;

Tăng cường kiểm tra, giám sát nội dung, chất lượng và điều kiện tổ chức; kịp thời chấn chỉnh những nội dung chưa phù hợp.

3. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em (*Phụ lục 2)*

3.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em

Xây dựng và triển khai phương án bảo đảm an toàn trường học; phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước, cháy nổ, bạo hành, xâm hại trẻ em.

Rà soát các tiêu chí trường học an toàn theo quy định; kiểm tra thường xuyên hệ thống điện, nước, nhà vệ sinh, đồ chơi, cây xanh, khu vui chơi, bếp ăn và các khu vực có nguy cơ mất an toàn; kịp thời sửa chữa, thay thế hoặc loại bỏ các yếu tố nguy hiểm.

- Xây dựng bộ tiêu chí (bảng kiểm) về trường học an toàn (*kèm theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, giao trách nhiệm cho tập thể, bộ phận, cá nhân phụ trách. Tổ chức cho giáo viên các nhóm lớp ký cam kết*"Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ"*.

- Chủ động xây dựng các phương án phòng chống thiên tai, dịch bệnh, các điều

kiện đảm bảo an toàn trường học; tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích, bạo hành trẻ.

- Phối hợp các ngành liên quan tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tập huấn các kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu đối với trẻ em, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích, phòng cháy, chữa cháy trong cơ sở GDMN cho CB,GV,NV.

- Phối hợp phụ huynh, các ban ngành đoàn thể (Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Công an xã, y tế ...) làm tốt công tác tuyên truyền nhằm làm tốt công tác đảm bảo an toàn tuyệt đối của trẻ, không để xảy ra tai nạn, thương tích, có hành vi bạo hành trẻ.

- Lồng ghép các nội dung giáo dục phòng cháy chữa cháy, ATGT, phòng chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bán trú bạo hành trẻ, tai nạn thương tích, đuối nước, phòng chống cháy nổ, an ninh trong nhà trường.

- Xử lý nghiêm đối với những CB,GV,NV vi phạm các quy định đảm bảo an toàn của trẻ, để xảy ra tai nạn, thương tích, có hành vi bạo hành trẻ và vi phạm các qui định phòng chống dịch.

- Giáo dục trẻ nhận biết và phòng tránh các nguy cơ mất an toàn phù hợp với độ tuổi; chú trọng kỹ năng phòng chống đuối nước, giao thông và các tình huống nguy hiểm thường gặp.

- Hiệu trưởng và các cá nhân có liên quan phải chịu trách nhiệm khi để xảy ra vụ việc liên quan đến vi phạm đạo đức nhà giáo, mất an toàn đối với trẻ.

3.2. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em

a. Chăm sóc nuôi dưỡng:

- Thực hiện công tác quản lý bán trú theo đúng quy trình từ khâu lựa chọn, hợp đồng nhà cung ứng thực phẩm -> xây dựng thực đơn -> xuất nhập thực phẩm -> chế biến -> soạn chia suất ăn của trẻ hàng ngày; chú trọng quản lý các phân hiệu, điểm trường, vùng đặc biệt khó khăn; tăng cường phối hợp phụ huynh tổ chức bữa ăn của trẻ đảm bảo an toàn, dinh dưỡng phù hợp,

- Tổ chức dinh dưỡng hợp lý theo độ tuổi; thực hiện nghiêm kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn; thường xuyên cập nhật, theo dõi, quản lý các thông tin trong phần mềm quản lý bán trú để điều chỉnh, xử lý kịp thời; công khai, minh bạch chất lượng bữa ăn, tiền ăn hàng ngày của trẻ; thanh quyết toán tiền ăn đảm bảo đúng quy định;

- Thực hiện nghiêm túc công tác nuôi dưỡng, chăm sóc bán trú; xây dựng và thực hiện nghiêm túc thực đơn ăn bán trú theo mùa, phù hợp độ tuổi, điều kiện địa phương; thỏa thuận với phụ huynh về mức ăn của trẻ. Thỏa thuận phụ huynh mức ăn bán trú của trẻ 20.000đ/ngày/trẻ để đảm bảo dưỡng chất theo quy định (1 bữa chính, 1 bữa phụ đối với trẻ mẫu giáo; 2 bữa chính, 1 bữa phụ đối với trẻ nhà trẻ). Đảm bảo khẩu phần ăn đạt nhu cầu khuyến nghị và tỉ lệ cân đối giữa các chất dinh dưỡng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra ngộ độc thực phẩm;

-Tiếp tục triển khai "mô hình vườn rau sạch" trong trường mầm non để cung cấp nguồn thực phẩm sạch phục vụ bán trú.

- Bố trí bếp ăn đúng quy trình bếp 1 chiều, đảm bảo khoa học, an toàn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức bữa ăn bán trú của trẻ; khai thác, ứng dụng hiệu quả phần mềm quản lý bán trú; huy động sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng trong việc giám sát quy trình, chất lượng bữa ăn của trẻ tại trường.

b. Chăm sóc sức khoẻ:

- Chủ động phối hợp Trạm y tế xã xây dựng và thực hiện hiệu quả chương trình hoạt động y tế trường học (*Theo Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGD ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT*). Bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức y tế Thế giới. Phối hợp với giáo viên để theo dõi quản lý sức khỏe trẻ như tiêm chủng, uống Vitamin A, tẩy giun,… phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì, phòng tránh các bệnh thường gặp.

- Phối hợp Trạm y tế, xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chương trình phối hợp hoạt động y tế trường học; thực hiện tốt các biện pháp theo

dõi, chăm sóc sức khoẻ, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ;

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chế độ vệ sinh hàng ngày của trẻ; tăng cường giáo dục trẻ kĩ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ, tự bảo vệ chăm sóc sức khoẻ; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khoẻ, phòng chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình sức khỏe học đường trong trường mầm non theo nội dung công văn số 2448/SGS&ĐT-VP-TT ngày 28/8/2025 V/v đề nghị triển khai chương trình Bữa ăn học đường năm học 2026-2027.

- Phối hợp với phụ huynh có các giải pháp phục hồi trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì; tuyên truyền, phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý, phòng chống dịch bệnh hiệu quả.

- Phát huy vai trò giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ đối với công tác bán trú; huy động sự tham gia phù hợp của phụ huynh trong xây dựng bữa ăn dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

3.3 ***Công tác giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập***

- Rà soát, thống kê, phân loại dạng khuyết tật của trẻ theo hồ sơ y tế hoặc phiếu xác nhận.

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân (IEP), điều chỉnh nội dung, thời lượng, phương pháp phù hợp từng trẻ.

- Chỉ đạo cho giáo viên chủ nhiệm và tổ chuyên môn theo dõi, đánh giá sự tiến bộ của trẻ định kỳ.

- Lồng ghép rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp xã hội cho trẻ khuyết tật.

- Bồi dưỡng chuyên đề "Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật trong trường mầm non". Tăng cường sinh hoạt chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm giữa các giáo viên có trẻ hòa nhập.

- Phối hợp với phụ huynh trong việc thực hiện IEP tại nhà; hướng dẫn cha mẹ cách hỗ trợ trẻ trong giao tiếp, vận động, cảm xúc.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về quyền của trẻ khuyết tật, tránh kỳ thị, tạo môi trường hòa nhập thân thiện.- Phối hợp với trạm y tế xã, trung tâm phục hồi chức năng để khám sàng lọc và can thiệp sớm.

4. ***Đổi mới nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục.***

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các mô hình: Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm"; Mô hình "Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ"

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa, nghệ thuật và kỹ năng sống thông qua các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hằng ngày; chú trọng giáo dục và làm theo lời Bác Hồ dạy; hình thành ở trẻ tình yêu thương, sự tôn trọng, tinh thần hợp tác, ý thức tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử phù hợp; bồi dưỡng tình yêu gia đình, quê hương, đất nước và những giá trị văn hóa tốt đẹp phù

hợp với lứa tuổi của trẻ; - Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục bổ trợ như âm nhạc, mỹ thuật, Aerobic, múa, võ, làm quen với công nghệ số…đảm bảo nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức phù hợp với độ tuổi, đặc điểm tâm sinh lý và sự phát triển của trẻ, góp phần thực hiện mục tiêu của Chương trình GDMN;

- Thực hiện linh hoạt, đổi mới phương pháp giáo dục theo quan điểm *"Lấy trẻ làm trung tâm";* Tăng cường cho trẻ thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường thiên nhiên, kỹ năng làm việc nhóm; mạnh dạn lựa chọn, áp dụng các hình thức, phương pháp giáo dục tiên tiến Montessori STEM, STEAM… phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN và điều kiện trường, lớp;

- Triển khai Kế hoạch 374/KH-UBND ngày 22/5/2025 của UBND tỉnh đặt mục tiêu từng bước đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học trên địa bàn tỉnh

- Phối hợp với trung tâm ODC Diễn Châu, tổ chức cho trẻ làm quen với Tiếng Anh đối với trẻ mẫu giáo khối 3, 4 và 5 tuổi trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh học sinh và khả năng của trẻ (theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT).

- Phối hợp công ty TNHH đầu tư giáo dục Sao vàng, phát triển năng khiếu (Aerobic); trung tâm KNS & BDKT Master Kids dạy múa nghệ thuật .

- Tổ chức hoạt động phát triển thể chất phù hợp độ tuổi; cải thiện môi trường vận động trong và ngoài lớp học; chú trọng vận động ngoài trời, trò chơi vận động; tăng cường hoạt động Aerobic nhằm phát triển thể chất và rèn luyện các kỹ năng cho trẻ;

- Tổ chức đánh giá sự phát triển của trẻ đúng với khả năng của trẻ.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động giao lưu, sân chơi của trẻ về giáo dục ATGT, Chương trình "Tôi yêu Việt Nam"; duy trì tốt "Cổng trường an toàn giao thông"; tuyên truyền nâng cao ý thức trách nhiệm, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về giáo dục ATGT cho trẻ đối với CBQL, GVMN, phụ huynh.

- Phối hợp với bộ đội, hội Cựu chiến binh, đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, phụ huynh xây dựng môi trường cho trẻ hoạt động trải nghiệm, tổ chức tạo môi trường và hoạt động trải nghiệm.

Thực hiện Hoạt động "Hỗ trợ trẻ 5 tuổi trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học";

- Phối hợp với Trường Tiểu học tổ chức cho trẻ tham quan trải nghiệm các hoạt động ở trường Tiểu học; Chương trình "Hành trang vào lớp 1" đảm bảo hiệu quả.

** Xây dựng môi trường mở, tăng cường ứng dụng các phương pháp giáo dục phù hợp*

- Thiết kế, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thẩm mỹ, theo hướng mở thân thiện giàu tính trải nghiệm, khai thác không gian trong lớp, ngoài trời, thiên nhiên khắc phục triệt để tình trạng trang trí, trưng bày, hình thức;

- Ứng dụng STEAM theo hướng tích hợp, phù hợp với độ tuổi, mục tiêu chương trình và điều kiện thực tế; tránh hình thức, tránh "phổ thông hóa" giáo dục mầm

non

- Tiếp tục phát huy các phương pháp, mô hình đã triển khai hiệu quả như Montessori, phương pháp ứng dụng sơ đồ tư duy Mind maps, hoạt động "Trò chuyện sáng" theo tiếp cận của Unis và các mô hình giáo dục tiên tiến; việc lựa chọn, ứng dụng phải thiết thực, không tạo áp lực, không làm thay đổi mục tiêu, nội dung Chương trình GDMN; phù hợp với từng nhóm lớp.
- Phối hợp với phụ huynh để đánh giá sự phát triển của trẻ đảm bảo sát, đúng để xây dựng, điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp;
- Bảo đảm chất lượng giáo dục hoà nhập trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; tuyên truyền, phối hợp, tư vấn, hỗ trợ phụ huynh để phát hiện và can thiệp sớm; không bố trí quá 02 trẻ khuyết tật trong một nhóm, lớp. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với trẻ em, giáo viên dạy trẻ khuyết tật; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp nhu cầu và khả năng của trẻ, có hồ sơ theo dõi tại trường, nhóm lớp theo quy định;
- Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn, tư vấn, kiểm tra và giám sát việc tổ chức các chương trình, hoạt động giáo dục; kiểm soát chặt chẽ nội dung chương trình, chất lượng đội ngũ, điều kiện tổ chức, việc thực hiện cam kết chuẩn đầu ra; kịp thời chấn chỉnh, xử lý các tổ chức, cá nhân thực hiện trái quy định, không bảo đảm chất lượng, gây áp lực, quá tải đối với trẻ.

5. Bảo đảm chất lượng phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi, triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo (3 đến 5 tuổi); Xây dựng trường chuẩn quốc gia

-Tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập, xóa mù chữ cấp xã, phân công nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với phân cấp, thẩm quyền; ổn định đội ngũ phụ trách công tác phổ cập các cấp;

- Tập trung rà soát, đánh giá thực trạng về các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; tham mưu ban hành Nghị quyết, chương trình, kế hoạch, lộ trình thực hiện phổ cập giai đoạn 2026-2030 phù hợp điều kiện thực tế địa phương, nhà trường; đảm bảo mục tiêu đến năm 2028 đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 3 đến 5 tuổi;
- Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi; tổ chức rà soát, kiểm tra đánh giá lại kết quả đạt chuẩn phổ cập cho trẻ 5 tuổi trong điều kiện đã sát nhập trường, xóm.
- Phân công điều tra từng xóm, cập nhật, báo cáo số liệu đầy đủ, kịp thời, chính xác; Tăng cường ứng dụng CNTT trong lưu trữ hồ sơ phổ cập.
- Phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn trong công tác điều tra, cập nhật dữ liệu và thực hiện chuyển tiếp trẻ 5 tuổi lên tiểu học.

Chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một theo hướng phát triển toàn diện; tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp Một.

6. Công tác Bảo đảm chất lượng, xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Thực hiện hoạt động tự đánh giá theo đúng quy trình; gắn với kế hoạch cải tiến chất lượng; đảm bảo yêu cầu của từng tiêu chí, thực trạng nhà trường; bảo đảm chất lượng đồng đều giữa trường chính và phân hiệu.Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý hồ sơ số, minh chứng bảo đảm đầy đủ, khoa học;

Thực hiện hoạt động tự đánh giá, đánh giá ngoài, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo đúng quy trình Thông tư số 57/2026/TT-BGDĐT ngày 7/7/2026 Quy định về đảm bảo chất lượng giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non và trường phổ thông;

-Tập trung rà soát các tiêu chí, tiêu chuẩn, xây dựng lộ trình hàng năm để cải tiến chất lượng; Tham mưu đic phương tập trung xây dựng, sửa chữa CSVC đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng đảm bảo phù hợp mô hình tổ chức sau sắp xếp;

7. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Rà soát, sắp xếp, bố trí đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên sau sáp nhập; thực hiện tiếp nhận, hợp đồng, sử dụng đội ngũ gắn với sắp xếp mạng lưới và yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN;

- Thực hiện công tác phát triển đội ngũ, bảo đảm đủ về số lượng và năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; rà soát, bố trí 1 đến 2 giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo đạt chuẩn trình độ trên chuẩn. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về đạo đức nhà giáo gắn bó tình yêu thương trẻ với trách nhiệm nghề nghiệp; tác phong, trang phục, phát ngôn phải chuẩn mực; giao tiếp, ứng xử có văn hóa...; không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin, hoặc hình ảnh sai trái làm ảnh hưởng đến môi trường giáo dục;

- Tập trung bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị nhà trường; tăng cường hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ triển khai mô hình tổ chức khi thực hiện sắp xếp trường lớp, trong đó chú trọng phát triển năng lực về đổi mới phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, giáo dục hòa nhập,

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên; lựa chọn nội dung, hình thức bồi dưỡng phù hợp, theo hướng tăng cường trao đổi, phản biện, tham quan học tập, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm.

- Thành lập Hội đồng chuyên môn cốt cán cấp trường để giúp nhà trường trong việc xây dựng kế hoạch CSGD trẻ, bồi dưỡng, tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về chuyên môn theo sự phân công và quy chế hoạt động;

- Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn;

- Tích cực tự học, tự bồi dưỡng, nghiên cứu các modun, khai thác nguồn tài liệu, học liệu, nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới;

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với giáo viên, nhân viên.

8. Phát triển hệ thống mạng lưới trường lớp; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, ĐDĐC đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ

8.1. Rà roát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường lớp

- Tham mưu xây dựng lộ trình phát triển hệ thống mạng lưới trường lớp kiên cố hóa trường học cho Trường chính, Phân hiệu 1 và Phân hiệu 2;

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2026-2027 đã được phê duyệt; tập trung huy động tăng tỷ lệ trẻ đến trường.

8.2. Tăng cường các nguồn lực, bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, ĐDĐC trong các cơ sở GDMN

- Tham mưu bố trí nguồn lực, từng bước bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn; đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN và mục tiêu phổ cập mẫu giáo;

- Rà soát, tham mưu, làm tốt công tác quy hoạch, thiết kế các công trình xây dựng trường MN theo Công văn số 1336/SGD&ĐT-GDMN ngày 4/7/2022 của Sở GD&ĐT

- Thiết kế môi trường giáo dục nhà trường đảm bảo đúng chuẩn, phù hợp, hiện đại; thiết kế sân vườn thoáng rộng, tránh bê tông hóa, tăng cường cây xanh bóng mát, sân cỏ, sân vườn, cát nước cho trẻ trải nghiệm, đảm bảo môi trường "Sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện";

- Thực hiện nghiêm túc việc quản lý, lựa chọn, mua sắm, khai thác, sử dụng hiệu quả TTB, ĐDĐC, tài liệu, học liệu. Chỉ đạo giáo viên khai thác, sử dụng TTB, ĐDĐC hiệu quả trong các hoạt động; xây dựng và khai thác hiệu quả "thư viện xanh, thư viện mở" trong nhà trường;

- Thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục, tranh thủ các nguồn tài trợ từ các tổ chức, cá nhân ủng hộ (ngày công, hiện vật, kinh phí…) đầu tư xây dựng môi trường giáo dục hiệu quả; quản lý, sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch các nguồn lực xã hội hóa theo quy định.

9. Đổi mới quản lý, quản trị nhà trường đẩy mạnh chuyển đổi số cải cách hành chính, Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; công tác tuyên truyền về GDMN

***9.1*. Đổi mới quản lý, quản trị và cải cách hành chính**

Đổi mới quản lý, quản trị và cải cách hành chính Hiệu trưởng chịu trách nhiệm quản lý, điều hành thống nhất toàn bộ hoạt động của nhà trường tại trường chính, các phân hiệu, phân công và uỷ quyền bằng văn bản cho Phó Hiệu trưởng thực hiện một số nhiệm, quyền hạn của Hiệu trưởng để đảm bảo sự chủ động, kịp thời trong quản lý;

- Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn trách nhiệm giải trình; tăng quyền tự chủ của cơ sở và người đứng đầu, cán bộ, giáo viên, nhân viên; quản trị dựa trên chất lượng, hiệu quả hoạt động và kết quả phát triển của trẻ, giảm chỉ đạo hành chính, tăng cường chuyển đổi số và hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ chuyên môn;

- Rà soát, cắt giảm triệt để hồ sơ, sổ sách, báo cáo hành chính trùng lặp, hình thức; từ học kỳ I năm học 2026-2027 tuyệt đối không phát sinh hồ sơ ngoài quy định của Bộ GDĐT.

9.2. Chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và AI

Tiếp tục sử dụng hiệu quả thư điện tử công vụ, Gmail, Google Drive, Google Docs, Google Sheets, Zalo và các phần mềm quản lý của ngành trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Thực hiện nguyên tắc "một lần cập nhật, nhiều lần khai thác"; hạn chế việc nhập lại cùng một loại dữ liệu, từng bước số hóa hồ sơ quản lý.

Bồi dưỡng đội ngũ sử dụng các công cụ số, Canva, các phần mềm hỗ trợ thiết kế học liệu và AI ở mức phù hợp; sử dụng AI để hỗ trợ xây dựng kế hoạch, học liệu và công việc hành chính nhưng phải kiểm tra, chịu trách nhiệm về nội

dung.

Tăng cường điều hành, trao đổi chuyên môn trên môi trường số; tổ chức họp, trao đổi trực tuyến đối với những nội dung phù hợp, góp phần giảm thời gian và hồ sơ hành chính.

Bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân của trẻ, phụ huynh và cán bộ, giáo viên, nhân viên.

9.3. Đẩy mạnh công tác truyền thông

- Kịp thời quán triệt đầy đủ các chủ trương, chính sách mới về GDMN: phổ cập trẻ 3-5 tuổi, Tuyên truyền cho giáo viên tiếp cận Chương trình GDMN mới,
- Thành lập Tổ công nghệ số bồi dưỡng các kỹ năng về quay video, chụp ảnh, viết tin bài cho đội ngũ CBQL, GVNV...;
- Thực hiện nghiêm túc việc lựa chọn nội dung truyền thông, có sự phê duyệt của Ban truyền thông, đẩy mạnh tuyên truyền về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; đa dạng hóa hình thức, phương tiện phù hợp, khai thác hiệu quả, đúng quy định các ứng dụng qua nền tảng zom, zalo, facebook, youtube, website... để truyền thông về nhà trường;
- Phối hợp với các cơ quan truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh của nhà trường; khuyến khích CB, GV chủ động viết và đưa tin, bài về kết quả hoạt động của nhà trường, nhóm/lớp; truyền thông các tấm gương điển hình, tiêu biểu, sáng kiến hay trong nhà trường;
- Huy động các nguồn lực tham gia để tăng cường các điều kiện cơ sở hạ tầng, đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số như: phòng học thông minh, phòng học kết nối, mạng Internet,…);
- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, tổ chức hội họp, sinh hoạt chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến; tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng CNTT cho đội ngũ CBQL, GV, NV.

10. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra theo thẩm quyền (Phụ lục 7)

- Đổi mới kiểm tra theo hướng trọng tâm, trọng điểm, dựa trên dữ liệu; thực hiện kiểm tra định kỳ, thường xuyên; tăng cường kiểm tra đột xuất để đánh giá đúng thực trạng, tư vấn sát đúng; chuyển mạnh từ kiểm tra để phát hiện sai sót sang tư vấn, hỗ trợ, đồng hành, nhưng kiên quyết chấn chỉnh vi phạm;
- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ; phát huy vai trò giám sát, hỗ trợ của các tổ chức trong nhà trường, Ban đại diện cha mẹ trẻ, giảm thiểu các sai phạm xảy ra trong các nhà trường;
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ cụ thể theo từng tháng, thực hiện quy trình các cuộc kiểm tra đúng theo quy định, đầy đủ các bước. Ban hành quyết định kiểm tra, xây dựng kế hoạch tiến hành kiểm tra, tiến hành kiểm tra theo kế hoạch đã được phê duyệt, lập biên bản kiêm tra, thông báo kết quả kiểm tra. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

11. Các hoạt động giáo dục khác

11.1 Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

- Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua phù hợp với thực tiễn địa phương; thực hiện công tác thi đua khen thưởng đảm bảo kịp thời, đúng quy định nhằm động viên, thu hút, khuyến khích mọi tập thể, cá nhân tích cực đổi mới, sáng tạo, phấn đấu vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Thực hiện thi đua, khen thưởng đảm bảo công khai, dân chủ gắn với hiệu quả công việc, tạo động lực cho CB, GV, NV phấn đấu;

- Phát hiện, suy tôn và biểu dương khen thưởng kịp thời các danh hiệu thi đua cho tập thể, cá nhân có nhiều đổi mới, sáng tạo, các mô hình hay, những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong GDMN để tuyên truyền, nhân rộng, tạo sự lan tỏa tích cực trong toàn ngành;

- Thực hiện việc đánh giá xếp loại thi đua năm học đảm bảo nghiêm túc, sát đúng theo bộ tiêu chí của trường, ngành đề ra.

11.2. Công tác dân vận chính quyền

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng phong trào thi đua "Dân vận khéo" cho cán bộ, đảng viên trong nhà trường; thực hiện mô hình "Dân vận khéo" với đẩy mạnh thực hiện "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

- Xây dựng và thực hành phong cách "Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân", "nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin" cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên toàn trường.

- Chi bộ tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, học tập các văn bản về công tác Dân vận của Đảng, Nhà nước; "gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" trong cơ quan, đơn vị.

- Vận động Nhân dân tích cực thực hiện các cuộc vận động và phong trào hành động cách mạng như phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", xây dựng nếp sống văn minh mỹ quan đô thị, đấu tranh phòng chống tội phạm" và "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

11.3. Công tác pháp chế, giáo dục pháp luật

- Tập trung nâng cao chất lượng công tác phổ biến giáo dục pháp luật và thực hiện tốt quy định tại Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường thông qua các buổi họp, sinh hoạt; niêm yết các văn bản quy định về pháp luật; bổ sung các đầu sách vào tủ sách pháp luật của trường; kết hợp với các tổ chức đoàn thể để tuyên truyền ý thức thực hiện pháp luật trong CB,GV,NV.

- Tiếp tục phân công cán bộ phụ trách công tác phổ biến giáo dục pháp luật trong nhà trường, tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng công tác phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao chất lượng và chuyên môn nghiệp vụ.

11.4 Công tác đảm bảo an ninh trật tự trường học, an toàn giao thông

- Quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác an ninh, trật tự trường học theo Quyết định số 79/2012/QĐ-UBND ngày 02/11/2012 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, trường học trên địa bàn tỉnh Nghệ An đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự" và các văn bản hướng dẫn khác.

- Tổ chức cho CBGVNV đăng ký cam kết; đại diện nhà trường ký cam kết thực hiện công tác an ninh, trật tự trường học.

- Thống nhất chủ trương từ Nghị quyết Hội đồng trường để hợp đồng nhân viên bảo vệ đảm bảo công tác bảo vệ trường và tài sản.

- Các dịp nghỉ lễ, tết phân công CBGVNV trực trường để đảm đảm CSVC.

- Thực hiện tốt công tác đóng mở cổng theo giờ hành chính, không để người lạ vào trường mà không có sự cho phép của bảo vệ trường. Không trả trẻ cho người lạ và trẻ em dưới 12 tuổi.

- Phối hợp Công an xã - cha mẹ trẻ ký cam kết đảm bảo an ninh, an toàn trường học, thực hiện cổng trường ATGT; phân luồng, để xe đúng nơi quy định trong thời gian đón-trả trẻ, đảm bảo an ninh, ATTH.

12. Công tác Thi đua - Khen thưởng:

** Chỉ tiêu phấn đấu:*

- Danh hiệu tập thể: Tập thể lao động xuất sắc .
- Tổ lao động tiến tiến: 100%; Tổ lao động Xuất sắc: 50 %.
- Nhóm, lớp tiên tiến: 100%; Nhóm, lớp xuất sắc: 20-30 %.

* Danh hiệu cá nhân:

- 100 % CB-GV-NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến.
- Giáo viên giỏi cấp xã: 6-7 đ/c; Giáo viên giỏi cấp Tỉnh: 1-2 đ/c.
- CSTĐ cấp cơ sở: 10-12 đ/c; Giấy khen của chủ tịch UBND xã: 2-3 đ/c; Giấy khen của Giám đốc Sở GD: 1-2 đ/c; Bằng khen của chủ tịch UBND Tỉnh: 1-2 đc; CSTĐ cấp Tỉnh: 01 đ/c; Bằng khen của Bộ GD&ĐT: 01 đ/c; Bằng khen Thủ tướng chính phủ: 01 đc.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chế độ công tác:

Thực hiện chi trả theo quy định hiện hành và quy chế chi tiêu nội bộ.

2. Chế độ kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra, giám sát được tổ chức thường xuyên, kịp thời, theo đúng kế hoạch và có thể đột xuất tùy theo tính chất công việc.

- Quá trình kiểm tra, giám sát phải đảm bảo tính chính xác, khách quan, hiệu quả; phản ánh đúng thực trạng về đối tượng kiểm tra, tránh định kiến, cả nể, làm qua loa, hình thức.

3. Phân công nhiệm vụ:

a) Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

- Dự thảo xây dựng kế hoạch năm học trên cơ sở ý kiến của tổ chuyên môn, ban đại diện CMHS, các ban ngành đoàn thể .

- Thông qua Hội nghị VC, NLĐ để điều chỉnh và chính thức kế hoạch.

- Triển khai cho tập thể và cá nhân thực hiện.

- Trên cơ sở phân công nhiệm vụ và kế hoạch năm học của toàn trường, mỗi CBQL xây dựng cho bản thân kế hoạch thực hiện trong cả năm học và cụ thể hoá thành kế hoạch tháng, tuần để thực hiện và theo dõi tiến trình thực hiện kế hoạch của bản thân cũng như các tổ được phân công theo dõi, kiểm tra.

- Duyệt kế hoạch của tổ và cá nhân trong tổ mình phụ trách.

- Kiểm tra, theo dõi các hoạt động của các bộ phận và cá nhân.

- Tổ chức rút kinh nghiệm sau mỗi tuần, mỗi tháng để điều chỉnh kế hoạch kịp thời.

b) Tổ chuyên môn, bộ phận văn phòng

- Tổ trưởng chuyên môn và văn phòng cùng với các thành viên trong tổ dựa vào kế hoạch năm học để xây dựng kế hoạch của từng tổ.

- Cùng với CBQL kiểm tra, theo dõi các hoạt động của tổ.

- Đề xuất khi cần thay đổi kế hoạch của bộ phận mình và các cá nhân trong tổ. Tham mưu với CBQL những giải pháp thực hiện kế hoạch có hiệu quả.

- Chịu trách nhiệm theo dõi các hoạt động trong tổ.

c) Giáo viên, Nhân viên

- Dựa vào kế hoạch năm học của nhà trường và nhiệm vụ được phân công để cụ thể hoá kế hoạch của cá nhân theo tháng và nghiêm túc thực hiện.

- Đề xuất những thay đổi và bổ sung kế hoạch khi cần thiết.

- Tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của cá nhân và theo dõi tiến trình thực hiện kế hoạch của từng bộ phận và toàn trường.

- Cùng với các thành viên trong tổ rút kinh nghiệm trong việc thực hiện kế hoạch tháng, tuần. Xây dựng nhiệm vụ trọng tâm cho từng tháng.

d) Đoàn Thanh niên: Xây dựng kế hoạch hoạt động của bộ phận mình phụ trách dựa vào kế hoạch năm học của nhà trường cụ thể hóa thành kế hoạch năm, tháng cụ thể, nhà trường phê duyệt và được thông qua Hội nghị Viên chức, người lao động cùng thực hiện.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:
- UBND xã (b/c);
- Phòng VHXH (b/c);
- Các tổ CM, CB, GV,NV (t/h);
- Ban đại diện CMHS (p/h);
- Lưu VT.



Nguyễn Thị Hiền

TRƯỜNG MẦM NON DIỄN CHÂU 1

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2026 – 2027

(Kèm theo kế hoạch số 74/KH –TMNDC1 ngày 05/9/2026 của Hiệu trưởng Trường MNDC1)

Thời gian	Nội dung công việc	Điều chỉnh
Tháng 8/2026	**- Công tác sáp nhập, tổ chức bộ máy** + Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị phục vụ việc sắp xếp, sáp nhập các trường mầm non trên địa bàn xã theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. + Rà soát, tổng hợp hiện trạng đội ngũ CBQL, GV, NV; số lượng trẻ, nhóm lớp, cơ sở vật chất, tài sản, hồ sơ, tài chính và các điều kiện hoạt động của nhà trường để phục vụ công tác bàn giao, tiếp nhận sau sáp nhập. + Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác bàn giao, tiếp nhận tổ chức, nhân sự, tài sản, tài chính, hồ sơ chuyên môn và các nội dung có liên quan. + Phối hợp thực hiện việc tiếp nhận, bàn giao theo quyết định và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền sau khi có quyết định sáp nhập. -Tổ chức họp HĐSP nhà trường, bước đầu phân công nhiệm vụ CB-GV-NV. + Vệ sinh trường lớp, tôn tạo cảnh quan môi trường. + Kiểm tra, rà soát CSVC đầu năm.Tu sửa CSVC nhà trường; tu sửa, mua sắm đồ dùng, đồ chơi các nhóm lớp. -Tổ chức bồi dưỡng hè cho cán bộ giáo viên toàn trường theo kế hoạch; - Thực hiện điều tra Phổ cập - Thực hiện công tác tuyển sinh, duyệt tuyển sinh theo lịch Phòng VH-XH; biên chế trẻ vào các nhóm lớp. - Các tổ thảo luận, thống nhất về chuyên môn. - Duyệt kế hoạch chuyên môn các khối. - Hợp đồng thời vụ người nấu ăn, hợp đồng bảo vệ, hợp đồng cung ứng thực phẩm.	
Tháng 9/2026	- Tổ chức Khai giảng năm học mới - Thực hiện CT GDMN. - Ổn định sĩ số các lớp, rèn nề nếp, thói quen cho trẻ.	

	- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học - Thành lập và kiện toàn các tổ chức trong trường. - Xây dựng các Nội quy, quy chế của nhà trường; Xây dựng bộ hồ sơ nhà trường, hồ sơ tổ CM, nhóm lớp và cá nhân. - Phát động thi đua, đăng ký SKKN năm học - Tổ chức cho CB-GV-NV tập huấn chuyên môn, học tập quy chế chuyên môn, nhiệm vụ năm học. - Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2026-2027. - Xây dựng kế hoạch thu, chi tài chính năm học 2026-2027. - Thành lập, kiện toàn tổ chuyên môn, các hội đồng, các ban chỉ đạo trong nhà trường và chính thức phân công nhiệm vụ cho đội ngũ . - Triển khai thực hiện Quy chế chuyên môn, Quy chế dân chủ, Quy tắc ứng xử, Quy chế làm việc và các quy định nội bộ. - Thực hiện cân đo, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ đầu năm học. - Thực hiện công tác PCGD. - Tổ chức khám sức khoẻ cho đội ngũ - Kiểm tra nề nếp chuyên môn đầu năm học các nhóm, lớp. - Hoàn thành các loại báo cáo thống kê đầu năm. - Khảo sát vệ điều kiện đảm bảo an toàn cho trẻ ở các lớp. - Chấm tạo môi trường nhóm, lớp. **- Tổ chức tết Trung thu cho trẻ.** - Tự kiểm tra nội bộ	
Tháng 10/2026	- Tổ chức Hội nghị CB-VC-NLĐ năm học - Theo dõi sức khỏe, cân đo, tình trạng dinh dưỡng của trẻ; lập danh sách trẻ suy dinh dưỡng để phối hợp chăm sóc. - Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ. - Phối hợp với các Trung tâm GDTC tổ chức các hoạt động cho trẻ Làm quen Tiếng Anh, Aerobic, múa nghệ thuật. - Hoàn thành giữ liệu và hồ sơ PCGD & kiểm tra công nhận PCGD. - Đăng ký đề tài SKKN năm học 2026- 2027 - Đăng ký thi đua cho tập thể và cá nhân - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức SHCM cấp trường	

	- Tổ chức dạy minh họa các hoạt động theo hướng trải nghiệm (lần 1) - Tập huấn bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ; - Họp phụ huynh đầu năm học.	
Tháng 11/2026	- Tổ chức kỷ niệm và phát động thi đua chào mừng ngày 20/11. - Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, AI và chuyển đổi số trong GDMN; **- Tổ chức giao lưu "Ngày hội thể thao của bé"** - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Sinh hoạt chuyên môn cấp trường, xã. - Kiểm tra QCCM tại các nhóm, lớp	
Tháng 12/2026	- Cân, đo, theo dõi sức khoẻ trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng đợt 2 - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 22/12; Tổ chức cho trẻ 5 tuổi thăm viếng Đền thờ Liệt sỹ huyện Diễn Châu (cũ). - Kiểm tra QCCM các nhóm, lớp; - Thực hiện tự đánh giá trường mầm non theo kế hoạch.	
Tháng 01/2027	- Tiếp tục xây dựng môi trường bên trong và ngoài lớp học. - Kiểm tra tổ chức hoạt động các nhóm, lớp - Tự kiểm tra việc thực hiện cho trẻ LQ Tiếng Anh - Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn.ư - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch **- HĐTN " Bé làm nông dân" tại Quê hương xã Diễn Châu (Trẻ MG).** - Hoàn thành các loại thống kê, báo cáo cuối học kỳ 1. - Kiểm tra cơ sở vật chất cuối học kỳ - Sơ kết học kỳ 1 năm học 2026-2027. Thực hiện CT học kỳ 2. - Xây dựng và duyệt kế hoạch 2027- 2028. - Họp phụ huynh kỳ 2.	
Tháng 02/2027	- Ổn định số lượng và nề nếp sau dịp nghỉ tết. - Phát động và thực hiện phong trào tết trồng cây mừng Đảng, mừng xuân. - Tổ chức Lễ hội " Xuân yêu thương – Tết sum vầy" **- Tổ chức dạy bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ (Đợt 2);** - Tự kiểm tra về thực hiện nhiệm vụ năm học. - Khảo sát về điều kiện đảm bảo an toàn cho trẻ ở các	

	lớp. - Kiểm tra công tác BDTX. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Xây dựng và duyệt kế hoạch phát triển năm học 2027- 2028. - Kiểm tra thực hiện công khai theo Thông tư 09/TT/BGD - Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn.	
Tháng 3/2027	- Tiếp tục ổn định sĩ số, nâng cao chất lượng CSGD. - Cân đo theo dõi trẻ đợt 3 **- Tổ chức "Vui ngày hội 8/3".** **- Tổ chức chương trình " Tôi yêu Việt Nam"** - Kiểm tra hoạt động các nhóm lớp. - Kiểm tra GDTC : Nhảy Aerobic - Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn. - Duyệt SKKN cấp trường. - Báo cáo công tác kiểm định chất lượng.	
Tháng 4/2027	- Tiếp tục thăm lớp, dự giờ nâng cao chất lượng CSGD. - Hoàn thiện SKKN gửi dự xét cấp trên . - Đánh giá trẻ theo cuối độ tuổi. - Kiểm tra, tổng kết, đánh giá xếp loại BDTX của CBGV; rút kinh nghiệm công tác BDTX. - Hội thảo chuyên đề " XDTMNLTLTT, Phối hợp với gia đình, nhà trường và cộng đồng trong CSGDT, Giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên Tiểu học"; **- HĐ dã ngoại : Tham quan Trường Tiểu học.** **- Báo cáo các hoạt động GDTC** - Tự kiểm tra đánh giá "trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích". - Tổng hợp hoàn thành báo cáo thống kê cuối năm.	
Tháng 5/2027	**- Hoạt động trải nghiệm "Mùa hè tuyệt vời " (Lễ Hội nước, Festival Diễn Châu, Hành trình khám phá)** - Kiểm tra toàn diện các lớp - Kiểm tra đánh giá trẻ cuối độ tuổi - Hoàn thành chương trình GDMN; - Kiểm kê, bàn giao tài sản - Tự kiểm tra việc thực hiện công khai trong giáo dục. - Kết thúc chương trình học kỳ II - Hoàn thành báo cáo tự đánh giá, Bảo đảm chất lượng - Đánh giá xếp loại tập thể, cá nhân; bình xét thi đua	

	cuối năm. - Họp phụ huynh cuối năm học. - **Tổng kết năm học 2026-2027**.	
Tháng 6/2027	- Tổng hợp kết quả báo cáo gửi phòng VHXH, Sở GDĐT. - Kiểm tra, rà soát CSVC cuối năm học, bàn giao cho bảo vệ, phân công CBQL trực hè và tổ chức cho giáo viên nghỉ hè theo quy định.	
Tháng 7/2027	- Tham mưu với địa phương tu sửa CSVC trong hè chuẩn bị cho năm học mới. - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ năm học 2027- 2028	